

Số: 748 /QĐ-HV

Hà Nội, ngày 04 tháng 04 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc quy định mức thu tạm thời về học phí và hoạt động đào tạo khác chương trình thạc sỹ, tiến sỹ của Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông năm học 2026-2027

GIÁM ĐỐC HỌC VIỆN CÔNG NGHỆ BƯU CHÍNH VIỄN THÔNG

Căn cứ Luật Giáo dục đại học số 125/2025/QH15 ngày 10/12/2025;

Căn cứ Nghị định số 91/2026/NĐ-CP ngày 30/3/2026 của Chính phủ Quy định chi tiết và biện pháp tổ chức, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giáo dục Đại học;

Căn cứ Quyết định số 171/QĐ-BKHCN ngày 03/3/2025 của Bộ Khoa học và Công nghệ Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông;

Căn cứ Nghị định 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ Quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập và Nghị định số 111/2025/NĐ-CP ngày 22/05/2025 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/06/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 238/2025/NĐ-CP ngày 03/9/2025 của Chính phủ Quy định về chính sách học phí, miễn, giảm, hỗ trợ chi phí học tập và giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo;

Căn cứ Quyết định số 420/QĐ-HV ngày 03/3/2026 của Giám đốc Học viện về việc Thành lập Tổ xây dựng mức thu học phí và thu khác của Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông;

Căn cứ biên bản họp Tổ xây dựng mức thu học phí và thu khác của Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông ngày /04/2026;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Tài chính Kế toán,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành mức thu tạm thời về học phí và hoạt động đào tạo khác chương trình thạc sỹ, tiến sỹ của Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông năm học 2026-2027. (Chi tiết tại các phụ lục đính kèm).

Điều 2. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký đến khi có văn bản điều chỉnh.

Điều 3. Phó giám đốc Học viện, phụ trách Cơ sở Học viện tại thành phố Hồ Chí Minh; Chánh văn phòng Học viện, Trưởng các đơn vị: Tài chính-Kế toán, Đào tạo, Giáo vụ, Chính trị và Công tác sinh viên, Kế hoạch-Đầu tư, Trung tâm Khảo thí và Đảm bảo chất lượng giáo dục, Trung tâm Đào tạo quốc tế, Khoa Đào tạo Sau đại học, Trung tâm Đào tạo Bưu chính Viễn thông, Viện Kinh tế Bưu điện, Viện Khoa học Kỹ thuật Bưu điện, Viện Công nghệ thông tin và Truyền thông CDIT và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Bộ KH-CN; Bộ GD&ĐT (để b/c);
- Ban Giám đốc HV;
- Trang tin nội bộ; Website HV;
- Lưu VT, TCKT.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC *M*



Trần Quang Anh

Phụ lục 1
MỨC THU HỌC PHÍ CHƯƠNG TRÌNH THẠC SỸ, TIẾN SỸ
NĂM HỌC 2026-2027

(Kèm theo Quyết định số **F48** /QĐ-HV ngày **03** /04/2026 của Giám đốc Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông)

TT	HỆ/KHÓA/NGÀNH	ĐVT	MỨC THU	GHI CHÚ
1	2	3	4	5
I	THẠC SỸ - Chương trình học bằng tiếng Việt			
1	Khóa 2024 trở về trước			
-	Ngành kỹ thuật	đồng/tín chỉ	1.000.000	
-	Ngành kinh tế	đồng/tín chỉ	900.000	
2	Khóa 2025, 2026			
-	Ngành kỹ thuật	đồng/tín chỉ	1.050.000	
-	Ngành kinh tế	đồng/tín chỉ	950.000	
3	Chương trình cho học viên quốc tế diện tự túc kinh phí			
-	Ngành kinh tế	đồng/tháng	3.350.000	(Mức thu không bao gồm chi phí sinh hoạt, lưu trú, đi lại và chi khác)
-	Ngành kỹ thuật			
II	THẠC SỸ - Chương trình học bằng tiếng Anh			
-	Ngành kỹ thuật	đồng/tín chỉ	1.520.000	
III	TIẾN SỸ - Chương trình học bằng tiếng Việt			
-	Ngành kỹ thuật	đồng/năm	44.000.000	
-	Ngành kinh tế	đồng/năm	42.000.000	



Phụ lục 2

MỨC THU HOẠT ĐỘNG ĐÀO TẠO KHÁC CHƯƠNG TRÌNH THẠC SỸ, TIẾN SỸ NĂM HỌC 2026-2027

(Kèm theo Quyết định số 748 /QĐ-HV ngày 03/04/2026 của Giám đốc Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông)

TT	HỆ/KHÓA/NGÀNH	ĐVT	MỨC THU	GHI CHÚ
1	2	3	4	5
I	THẠC SỸ			
1	Học lại lớp ghép	Áp dụng mức thu quy định tại Mục I của Phụ lục 1		
2	Học lại lớp riêng			
-	Ngành kinh tế	đồng/tín chỉ	1.080.000	- Trường hợp lớp học tổ chức riêng nhưng số sinh viên/lớp không đạt 25 SV/lớp thì mức thu được điều chỉnh như sau: - Bằng 1,1 lần mức thu nếu lớp học có từ 15- đến 25 SV/lớp; - Bằng 1,3 lần mức thu nếu lớp học có từ 10- đến 15 SV/lớp; - Bằng 1,5 lần mức thu nếu lớp học có ít hơn 10 SV/lớp;
-	Ngành kỹ thuật	đồng/tín chỉ	1.200.000	
2	Thi lại	đồng/môn	90.000	
3	Phúc khảo điểm thi hết môn	đồng/môn	35.000	
4	Đăng ký xét tuyển	đồng/thí sinh	60.000	
5	Xét tuyển cao học	đồng/môn	120.000	
6	Học bổ sung kiến thức SDH	đồng/tín chỉ	650.000	
7	Phúc khảo điểm thi đầu vào	đồng/môn	100.000	
8	Nhập học	đồng/học viên	500.000	
9	Thi môn Tiếng Anh đối với học viên được miễn học nhưng không miễn thi	đồng/học viên	350.000	
10	Bảo vệ lại luận văn tốt nghiệp cao học	đồng/học viên	3.500.000	

TT	HỆ/KHÓA/NGÀNH	ĐVT	MỨC THU	GHI CHÚ
1	2	3	4	5
II	TIỀN SỸ			
1	Nghiên cứu sinh gia hạn	Áp dụng mức thu quy định tại Mục III của Phụ lục 1		
2	Dự tuyển	đồng/thí sinh	200.000	
4	Báo cáo định hướng nghiên cứu	đồng/thí sinh	3.500.000	
5	Học bổ sung kiến thức NCS			
-	Ngành kinh tế	đồng/tín chỉ	900.000	
-	Ngành kỹ thuật	đồng/tín chỉ	1.000.000	

Ghi chú:

- Mức thu trên cũng được áp dụng trong điều kiện giảng dạy trực tuyến (online).

